

Số: 03/QĐ-HTrHH4

Hiệp Hòa, ngày 08 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai thu, chi quý 2 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT HIỆP HÒA SỐ 4

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 08/9/2018 sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài Chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai số liệu thu chi quý 2 năm 2021.

(Theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Tổ Văn phòng, các bộ phận có liên quan căn cứ Quyết định thực hiện ./.

Nơi nhận:

- Kế toán;
- Lưu VT, KT;



Nguyễn Đức Thiệu

**DỰ TOÁN THU-CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐẾN
QUÝ 2 NĂM 2021**

(Kèm theo Quyết định số 03/QĐ-THPTHH4 ngày 06 tháng 7 năm 2021)

Đơn vị: đồng

Số TT	Nội dung	Số tiền
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1	Số thu phí, lệ phí	2.927.193.000
1.1	Thu học phí	473.000.000
1.2	Phí tuyển sinh	113.000.000
1.3	Phí xe đạp, xe máy	200.000.000
1.4	Thu dạy thêm, học thêm, khác	2.141.193.000
2	Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được để lại	2.927.193.000
2.1	Thu học phí	473.000.000
2.2	Phí tuyển sinh	113.000.000
2.3	Phí xe đạp, xe máy	200.000.000
2.4	Thu dạy thêm, học thêm, khác	2.141.193.000
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	-
3.1	Thu học phí	
3.2	Phí tuyển sinh	-
3.3	Phí xe đạp, xe máy, khác 5%	-
II	Dự toán chi ngân sách Nhà nước	9.959.000.000
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	9.959.000.000
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	9.236.000.000
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	723.000.000
2	Chi Chương trình mục tiêu Quốc gia	-

Kế toán

Đặng Văn Tư

Ngày 06 tháng 7 năm 2021

Hiệu trưởng



Nguyễn Đức Thiệu

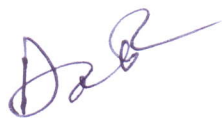
ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU-CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021
Trường THPT Hiệp Hòa số 4

Đơn vị: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2021	Thực hiện năm 2021	So sánh %
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí			
1	Số thu phí, lệ phí	2.927.193.000	1.982.569.500	68
1.1	Thu học phí	473.000.000	273.127.500	58
1.2	Phí tuyển sinh	113.000.000	110.160.000	97
1.3	Phí xe đạp, xe máy	200.000.000	122.265.000	61
1.4	Thu dạy thêm, học thêm, khác	2.141.193.000	1.477.017.000	69
2	Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được để lại	2.985.291.100	1.196.539.400	40
2.1	Thu học phí	473.000.000	85.469.500	18
2.2	Phí tuyển sinh	113.000.000	110.160.000	97
2.3	Phí xe đạp, xe máy: (dư năm trước sang = 4.788.400 + 53.309.700 = 58.098.100) + 200.000.000 (DT) = 258.098.100đ	258.098.100	174.611.700	68
2.4	Thu dạy thêm, học thêm, khác	2.141.193.000	826.298.200	39
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	-	-	-
3.1	Thu học phí	-	-	-
3.2	Phí tuyển sinh	-	-	-
3.3	Phí xe đạp, xe máy, khác 5%	-	-	-
II	Quyết toán chi NS Nhà nước	9.959.000.000	4.613.298.200	46
1.1	Kinh phí NV thường xuyên	9.236.000.000	4.196.987.200	45
1.2	Kinh phí NV không thường xuyên	723.000.000	416.311.000	58

Ngày 06 tháng 07 năm 2021

Kế toán



Đặng Văn Tư

Hiệu trưởng



Nguyễn Đức Thiệu

Mẫu số 04

(Ban hành kèm theo Thông tư 61/2017/TT-BTC
ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính)

**QUYẾT TOÁN THU - CHI NGUỒN NSNN, NGUỒN KHÁC
6 THÁNG NĂM 2021**

Trường THPT Hiệp Hòa số 4

Đơn vị: đồng

Số TT	Nội dung	Số liệu báo cáo quyết toán của đơn vị	Số liệu quyết toán được cấp trên phê duyệt	Trong đó chi			
				Quỹ lương và các khoản đóng góp	Hoạt động chuyên môn, chi khác	Mua sắm, sửa chữa	Quỹ phúc lợi
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí						
1	Số thu phí, lệ phí	1.982.569.500	1.982.569.500				
1.1	Thu học phí	273.127.500	273.127.500				
1.2	Phí tuyển sinh	110.160.000	110.160.000				
1.3	Phí xe đạp, xe máy	122.265.000	122.265.000				
1.4	Thu dạy thêm học thêm	1.477.017.000	1.477.017.000				
2	Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được để lại	2.985.291.100	1.196.539.400	572.600.800	383.567.700	176.190.900	64.180.000
2.1	Thu học phí	473.000.000	85.469.500	21.600.000	48.127.500	15.742.000	-
2.2	Phí tuyển sinh	113.000.000	110.160.000	-	110.160.000	-	-
2.3	Phí xe đạp, xe máy	258.098.100	174.611.700	38.400.000	6.113.200	130.098.500	-
2.4	Nguồn dạy thêm học thêm, khác	2.141.193.000	826.298.200	512.600.800	219.167.000	30.350.400	64.180.000
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	-	-	-	-	-	-
3.1	Thu học phí	-	-	-	-	-	-
3.2	Phí tuyển sinh	-	-	-	-	-	-
3.3	Phí xe đạp, xe máy	-	-	-	-	-	-
II	Quyết toán chi NS Nhà nước	4.613.298.200	4.613.298.200	3.987.821.000	209.166.200	416.311.000	-
1.1	Kinh phí NV thường xuyên	4.196.987.200	4.196.987.200	3.987.821.000	209.166.200	-	-
1.2	Kinh phí NV không thường xuyên	416.311.000	416.311.000	-	-	416.311.000	-

Kế toán



Đặng Văn Tư

Ngày 06 tháng 07 năm 2021



Hiệu trưởng

Nguyễn Đức Thiệu

Trường THPT Hiệp Hòa số 4

Chương: 422490494

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ 2 NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số 03/QĐ-THTHH ngày 08/7/2021 của trường THPT Hiệp Hòa số 4)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	2.341.779
1	Lệ phí	113
	Lệ phí tuyển sinh lớp 10	113
2	Học phí	473
	Học phí	473
3	Thu khác	2.341.193
	Thu dạy thêm, DV trông xe, thu khác	2.341.193
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	2.341.779
I	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	2.341.779
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	2.341.779
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
I	Lệ phí	
	Lệ phí...	
2	Phí xe đạp, xe đạp điện	
	Phí ...	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	9.959,00
I	Nguồn ngân sách trong nước	9.959,00
1	Chi quản lý hành chính	0
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	0
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	9.959,00
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	9.236,00
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	723,00
II	Nguồn vốn viện trợ	0
1	Chi quản lý hành chính	0
1.1	Dự án A	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	0
2.1	Dự án A	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	0
3.1	Dự án A	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	0

Hiệp Hòa, ngày 08 tháng 7 năm 2021

BIÊN BẢN

Niên yết công khai thu, chi quý 2 năm 2021

Hôm nay, vào hồi 14h00 ngày 24 tháng 5 năm 2021;

Tại: Trường THPT Hiệp Hòa số 4; chúng tôi gồm:

Chúng tôi gồm:

1. Ông Nguyễn Đức Thiệu, Hiệu trưởng, Trường THPT Hiệp Hoà số 4.
2. Bà Nguyễn Thị Phương Lan, Chủ tịch Công đoàn;
3. Ông Nguyễn Văn Xuyên, Giáo viên, Thanh tra Nhân dân;
4. Ông Đặng Văn Tư, Kế toán;

Lập biên bản về việc niêm yết công khai thu, chi quý 2 năm 2021 của Trường THPT Hiệp Hòa số 4 bằng hình thức niêm yết tại trụ sở làm việc.

Thời gian niêm yết: bắt đầu từ 14h 30 phút ngày 08 tháng 7 năm 2021 sẽ kết thúc việc niêm yết vào hồi 14h30 ngày 08 tháng 10 năm 2021.

Thực hiện niêm yết công khai thu, chi quý 2 năm 2021 Trường THPT Hiệp Hòa số 4 niêm yết tại nơi thuận tiện cho mọi người trong cơ quan, đơn vị biết.

Việc niêm yết này được thực hiện liên tục trong thời gian 90 ngày theo đúng thời gian được quy định, kết thúc việc niêm yết sẽ lập biên bản hoàn thành việc niêm yết.

Biên bản lập xong hồi 14h15 cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

Người lập biên bản



Nguyễn Văn Xuyên



Nguyễn Đức Thiệu

ĐẠI DIỆN NHỮNG NGƯỜI DỰ NIÊM YẾT

Kế toán



Đặng Văn Tư

CTCĐ



Nguyễn Thị Phương Lan